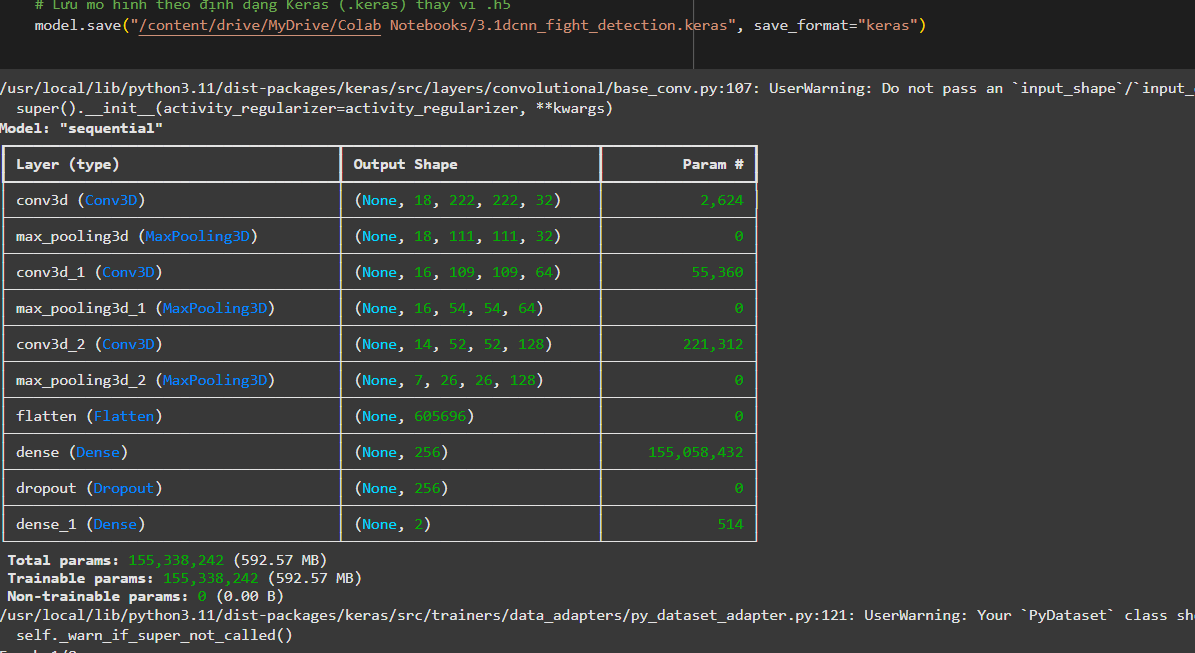
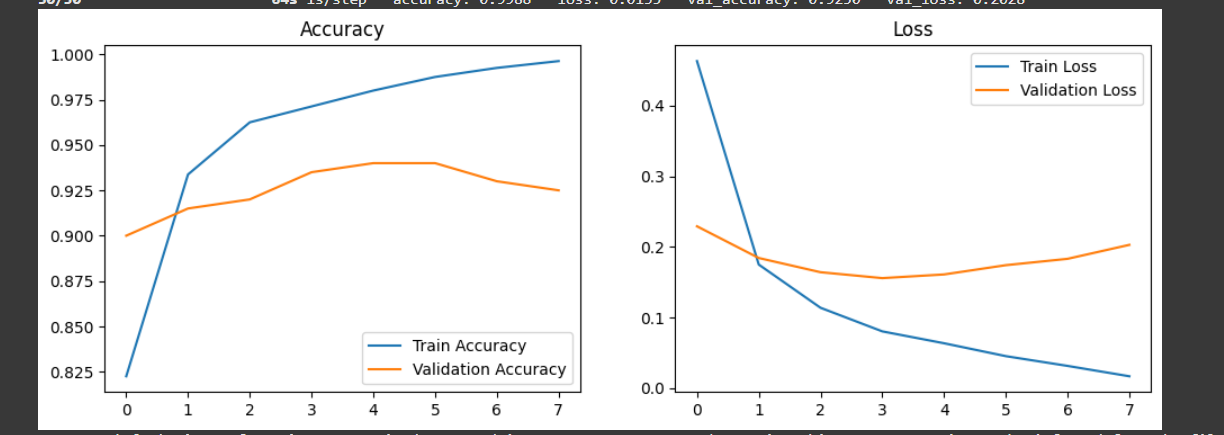
# 3.1d cnn V3 data1





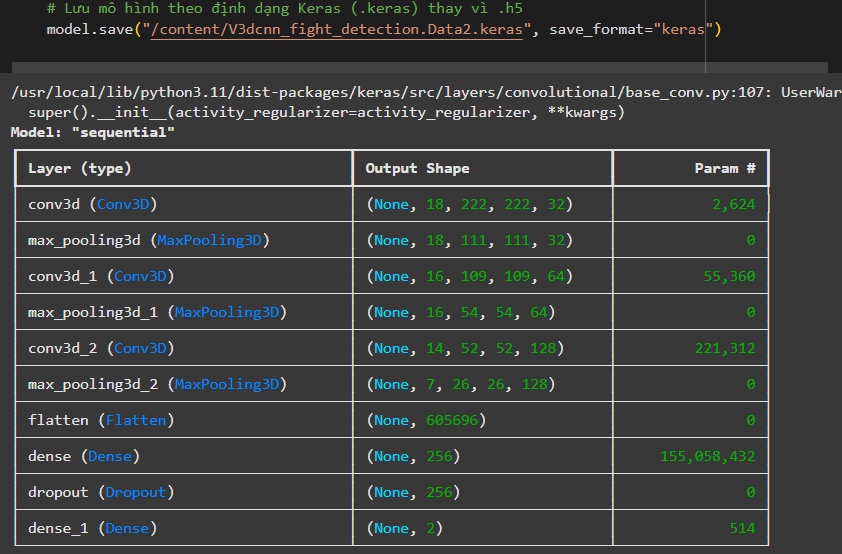
# V3d cnn data

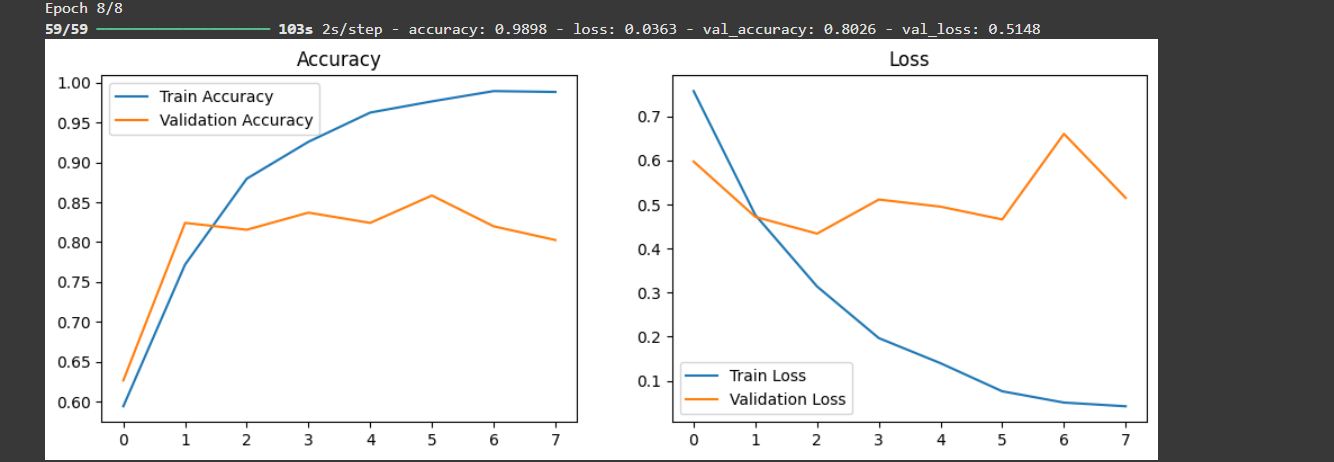
8 epcho

20 frame

Img 224

Size : 16





==> Mất mát 3%

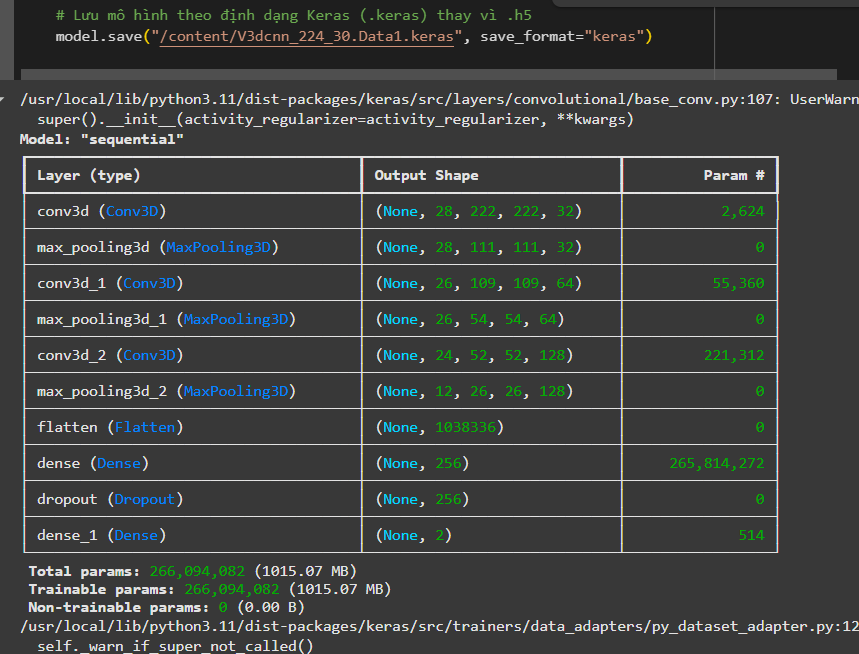
# v3d cnn 224\_30 data1

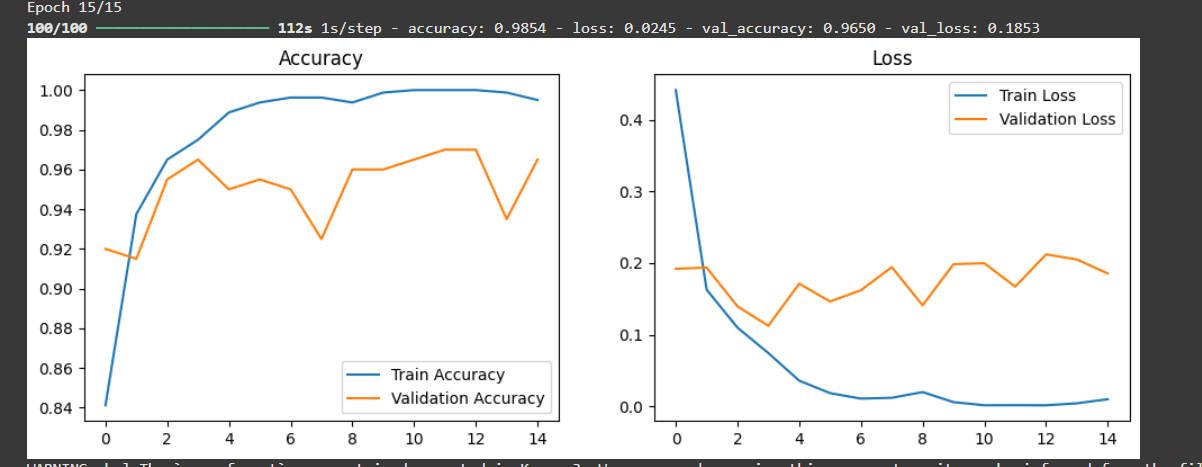
Size 16

Img 224

Frame 30

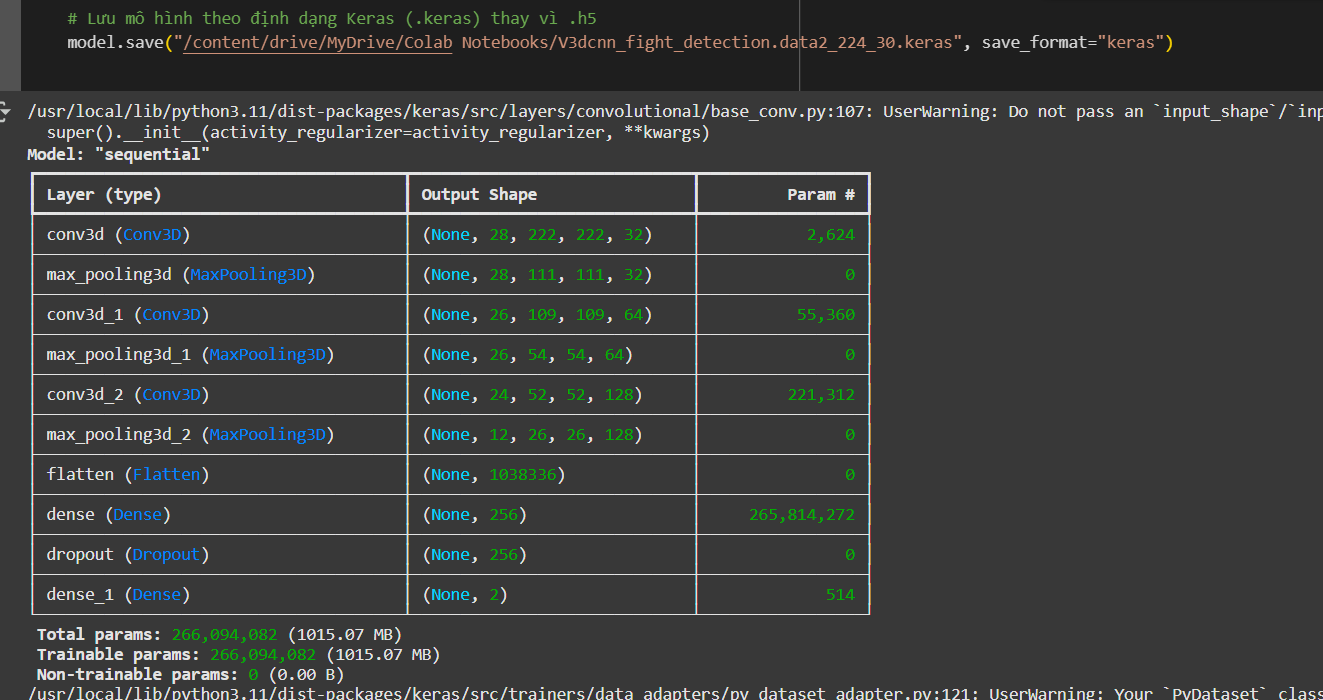
Epcho: 15

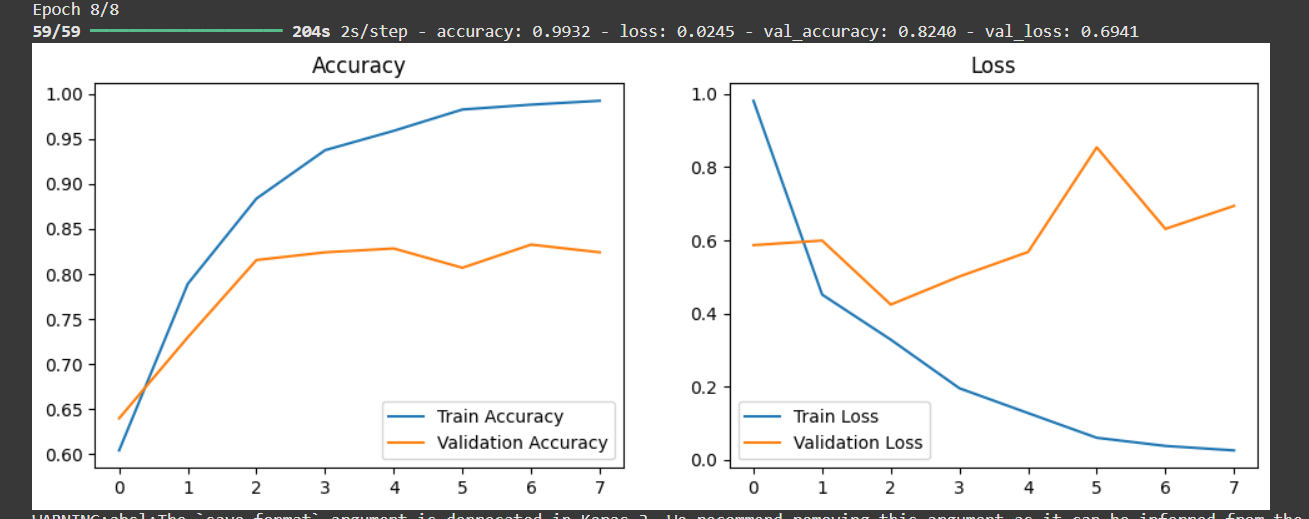




Mất mát 2%

# v3Dcnn\_224\_30\_Data2





Mất mát 2,4%

# V3dcnn\_data2\_224\_20

# ========================================================================

IMG\_SIZE = 224  # Kích thước ảnh đầu vào

FRAMES\_PER\_VIDEO = 20  # Số frame mỗi video

CHANNELS = 3  # 3 kênh màu RGB

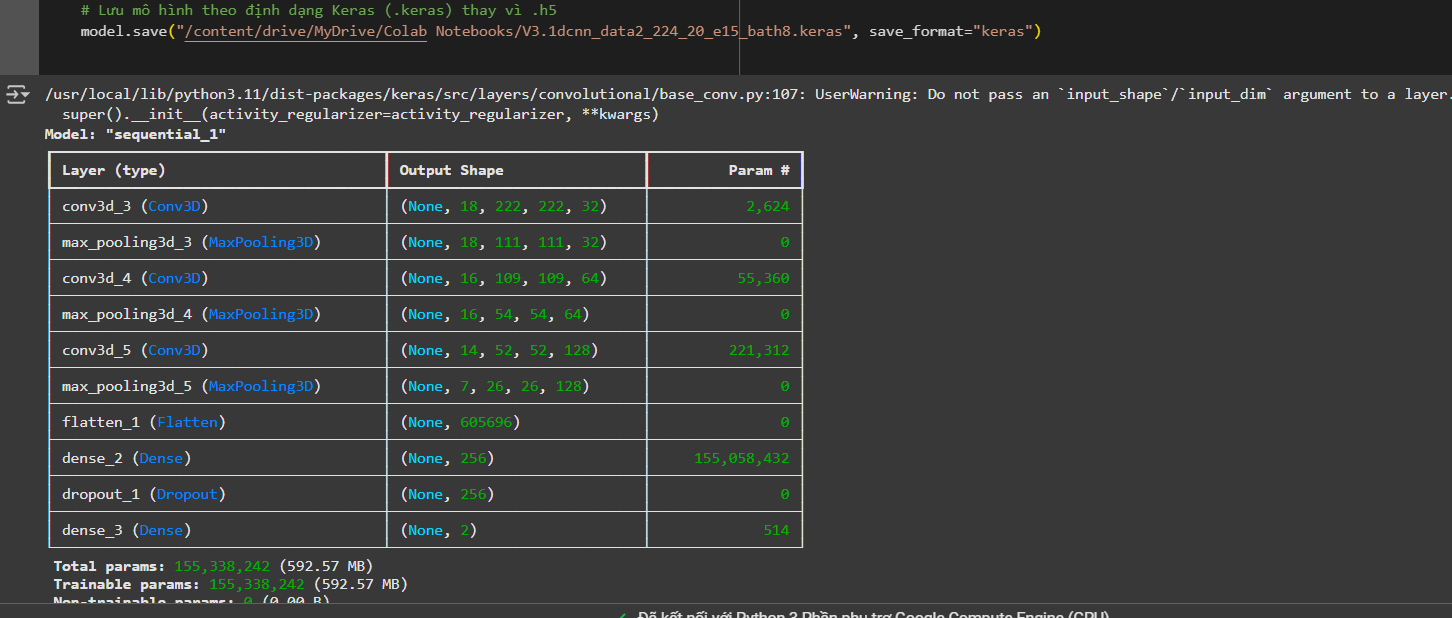
NUM\_CLASSES = 2  # Phân loại: bạo lực (1) và không bạo lực (0)

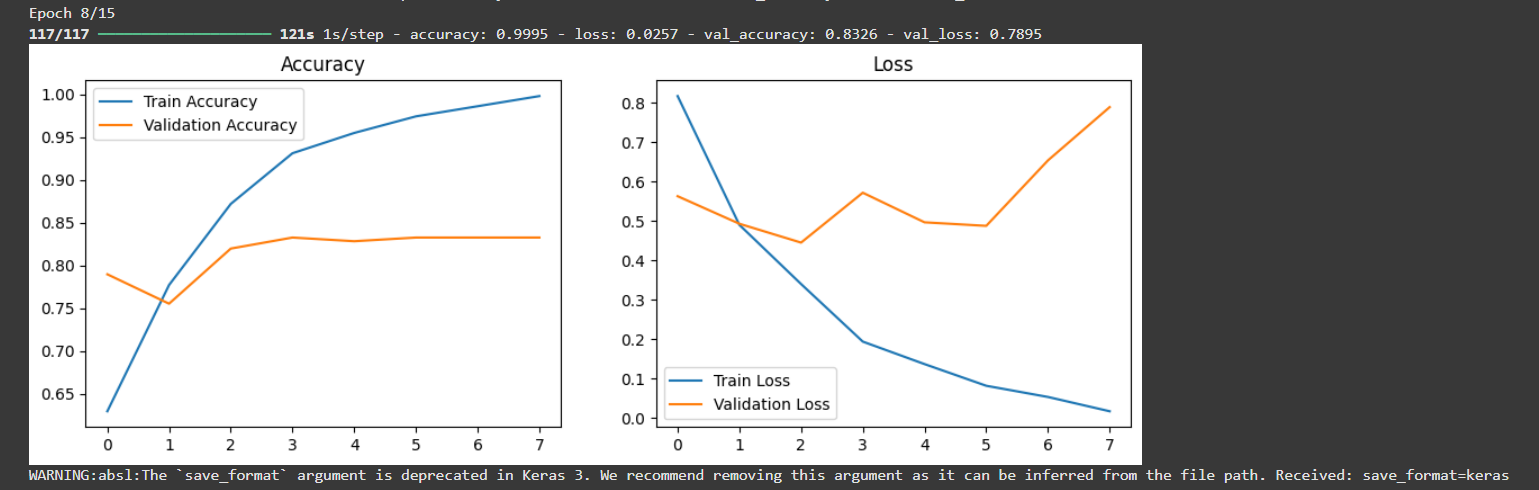
BATCH\_SIZE = 8

EPOCHS = 8

LSTM\_UNITS = 124  # Số đơn vị trong LSTM

# V3.1 cnn 224\_20 data2





Mất mát 2%

# V4 cnn \_112\_20

# ========================================================================

IMG\_SIZE = 112

FRAMES\_PER\_VIDEO = 20

CHANNELS = 3

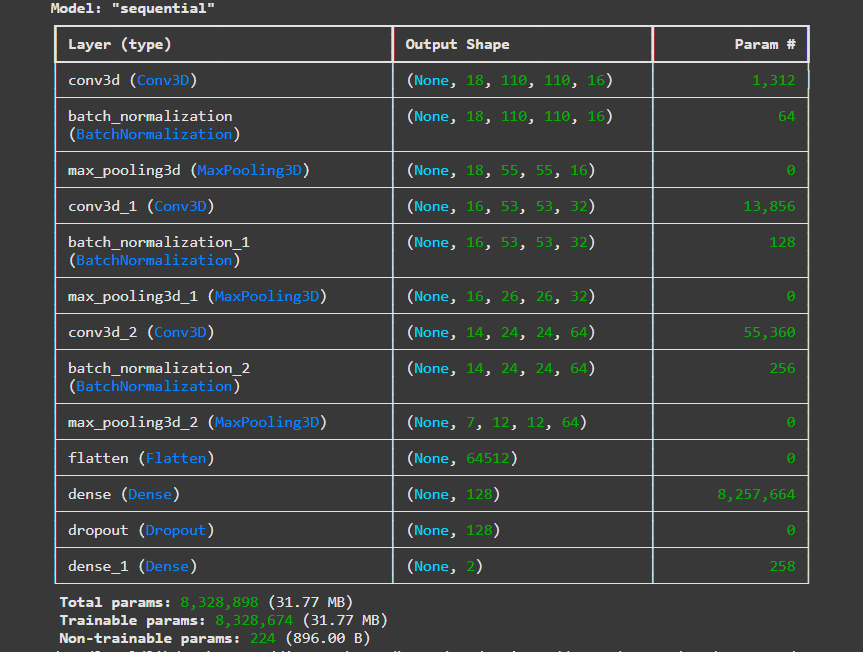
NUM\_CLASSES = 2

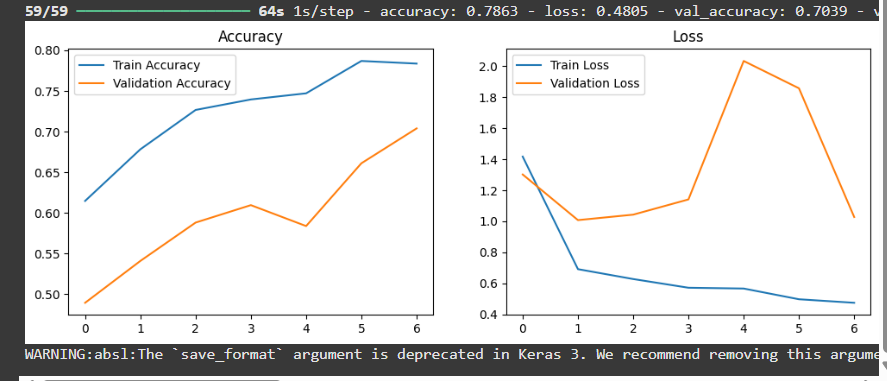
BATCH\_SIZE = 16

EPOCHS = 15

LEARNING\_RATE = 1e-4

DROPOUT\_RATE = 0.5  # Điều chỉnh dropout rate





# V4.1 cnn 122\_60\_batch\_8

IMG\_SIZE = 112

FRAMES\_PER\_VIDEO =  60

CHANNELS = 3

NUM\_CLASSES = 2

BATCH\_SIZE = 8

EPOCHS = 60

LEARNING\_RATE = 1e-4

DROPOUT\_RATE = 0.5  # Điều chỉnh dropout rate

